

VĂN HÓA VIỆT NAM – NỀN TẢNG TINH THẦN VỮNG CHẮC, SỨC MẠNH NỘI SINH QUAN TRỌNG CỦA SỰ PHÁT TRIỂN ĐẤT NƯỚC

ThS. Nguyễn Đình Quốc Cường^(*)

Văn hóa luôn đóng vai trò quan trọng trong sự phát triển của mỗi quốc gia - dân tộc. Về một phương diện nào đó, văn hóa liên quan đến vấn đề tồn tại hay không tồn tại của mỗi dân tộc. Bất cứ quốc gia nào cũng luôn coi trọng, giữ gìn và phát huy những giá trị văn hóa cao đẹp của dân tộc để khẳng định bản sắc, vị thế và tầm vóc của dân tộc mình trong tương quan với các dân tộc khác trên thế giới và coi đó là nguồn động lực quan trọng của sự phát triển.

Ở Việt Nam, trong quá trình lãnh đạo cách mạng, Đảng ta luôn quan tâm đến lĩnh vực văn hóa. *Cương lĩnh xây dựng đất nước trong thời kỳ quá độ lên CNXH* năm 1991 và Nghị quyết Đại hội VII, VIII của Đảng Cộng sản Việt Nam trong thời kì đổi mới khẳng định: *Văn hóa là nền tảng tinh*

thần của xã hội, vừa là mục tiêu, vừa là động lực của sự phát triển kinh tế - xã hội. Trên cơ sở kế thừa và phát triển *Cương lĩnh* năm 1991 và Nghị quyết Hội nghị Trung ương 5 khóa VIII, *Cương lĩnh xây dựng đất nước trong thời kỳ quá độ lên CNXH* (Bổ sung, phát triển năm 2011) của Đảng Cộng sản Việt Nam đã khẳng định vị trí và vai trò quan trọng của văn hóa đối với sự phát triển của đất nước trong tình hình mới, phải “làm cho văn hóa gắn kết chặt chẽ và thấm sâu vào toàn bộ đời sống xã hội, trở thành nền tảng tinh thần vững chắc, sức mạnh nội sinh quan trọng của phát triển”⁽¹⁾.

1. Nền tảng tinh thần vững chắc, sức mạnh nội sinh của văn hóa Việt Nam trong lịch sử dựng nước và giữ nước

Đất nước Việt Nam có một nền văn hóa đa dạng, có giá trị, mang bản sắc riêng, thể hiện bản lĩnh và sức sống dân tộc từ hàng nghìn năm lịch sử. Trải qua một nghìn năm Bắc thuộc, chịu ách thống trị của một kẻ xâm lược có nền văn minh sớm phát triển,

^(*) Đại học Quốc gia Tp. Hồ Chí Minh

⁽¹⁾ ĐCSVN, *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XI*, Nxb CTQG, HN. 2011, tr.75-76

luôn có chủ tâm Hán hóa người Việt, nhân dân ta vẫn giữ vững được bản sắc văn hóa của dân tộc; không những không bị đồng hóa mà còn bảo tồn và phát huy các giá trị văn hóa dân tộc, tạo nên sức mạnh to lớn, giành lại độc lập và tiếp tục phát triển sau đó.

Trong thời kì kháng chiến chống Pháp, Chủ tịch Hồ Chí Minh đã nhận thấy sức mạnh của văn hóa. Người đã căn dặn: “Phải kháng chiến hóa văn hóa và văn hóa hóa kháng chiến”⁽¹⁾. Nói kháng chiến hóa văn hóa là nói đến trách nhiệm, sứ mạng của văn hóa là phục vụ kháng chiến, phản ánh sinh động sự nghiệp kháng chiến và cổ vũ cho kháng chiến thắng lợi. Nhưng đó mới là một vế. Vế thứ hai không kém phần quan trọng là: phải văn hóa hóa kháng chiến, có nghĩa là phải chuyển tải các giá trị văn hóa, tinh hoa trong văn hóa dân tộc vào cuộc kháng chiến, biến văn hóa dân tộc thành nguồn năng lượng tinh thần vô tận, tiếp thêm sức mạnh cho cuộc kháng chiến thắng lợi, mà nhờ đó, 30 năm chiến tranh với thực dân Pháp và đế quốc Mỹ, Việt Nam vẫn giữ được bản sắc riêng của mình.

Chính nhờ nền tảng văn hóa vững chắc, mà dân tộc Việt Nam đã chống lại mọi xu hướng nô dịch của ngoại bang. Kẻ thù luôn có âm mưu đồng hóa, xóa bỏ nền văn hóa dân tộc của Việt Nam. Xóa bỏ nền văn hóa dân tộc chính là xóa bỏ đời sống tinh thần và tâm hồn dân tộc, xóa bỏ đạo lý, lễ nghi, nếp sống, phong tục tập quán, thị hiếu thẩm mỹ... nghĩa là xóa bỏ gần như tất cả. Dân tộc Việt Nam có một nền văn hóa giàu bản sắc nên đã lưu giữ và phát huy được truyền thống và chính truyền thống là sức mạnh bảo vệ văn hóa dân tộc. Và trên cơ sở đó,

những giá trị văn hóa nhân loại đã được chọn lọc và tiếp nhận.

Trong những năm đầu thập niên 90 của thế kỷ XX, hệ thống CNXH ở Liên Xô và các nước Đông Âu sụp đổ, nhưng ở nước ta, chế độ CNXH không những không bị sụp đổ, mà còn được đổi mới và phát triển thành công. Điều đó càng chứng tỏ sự bền vững và sức mạnh của nền văn hóa Việt Nam.

2. Nền tảng tinh thần vững chắc, sức mạnh nội sinh của văn hóa Việt Nam trong thời kỳ phát triển mới của đất nước

Khẳng định vị trí quan trọng, ý nghĩa lớn lao của truyền thống văn hóa dân tộc trong công cuộc xây dựng xã hội mới ở nước ta, sinh thời Chủ tịch Hồ Chí Minh đã chỉ rõ: “Cuộc cách mạng XHCN là một cuộc biến đổi khó khăn nhất và sâu sắc nhất. Chúng ta phải xây một xã hội hoàn toàn mới xưa nay chưa từng có trong lịch sử dân tộc ta. Chúng ta phải thay đổi triệt để những nếp sống, thói quen, ý nghĩ và thành kiến có gốc rễ sâu xa hàng ngàn năm... Chúng ta phải biến một nước dốt nát, cực khổ thành một nước văn hóa cao và sống tươi vui hạnh phúc”⁽²⁾.

Nhận thức sâu sắc tầm chiến lược của tư tưởng đó và lấy đó làm cơ sở, nền tảng, làm “kim chỉ nam” cho mọi hoạt động của mình, Đảng ta luôn xác định văn hóa vừa là mục tiêu, vừa là động lực của công cuộc xây dựng xã hội mới - xã hội XHCN. Đường lối xây dựng và phát triển nền văn hóa tiên tiến, đậm đà bản sắc dân tộc được Đảng ta đặc biệt quan tâm và luôn đẩy mạnh việc thực hiện đường lối đó trong thực tiễn để quần chúng nhân dân lao động ngày một nâng cao trình độ văn hóa và được hưởng thụ ngày một nhiều hơn những thành quả của sự phát triển.

Khẳng định trong thời đại hiện nay, CNH, HĐH đất nước theo định hướng XHCN là một tất yếu khách quan, Đảng ta đã chỉ rõ: mục tiêu tối cao của sự nghiệp cao cả

⁽¹⁾ Dẫn theo Trần Văn Bính, *Văn hóa Việt Nam trên con đường đổi mới – Những thời cơ và thách thức*, Nxb KHXH, HN. 2010, tr.287

⁽²⁾ Hồ Chí Minh, *Toàn tập*, t.8, Nxb CTQG, HN. 2009, tr.493-494



Lễ hội Đền Hùng

Ảnh ST

đó là nâng cao dần chất lượng sống cho mỗi thành viên trong cộng đồng dân tộc Việt Nam thống nhất. Mục tiêu đó chỉ có thể đạt được khi chúng ta thực hiện thành công sự kết hợp hài hòa giữa tăng trưởng kinh tế nhanh với việc cải thiện đời sống nhân dân, phát triển văn hóa, giữ gìn và phát huy bản sắc văn hóa dân tộc với tư cách là năng lực nội sinh.

Phát triển văn hóa, giữ gìn và phát huy bản sắc văn hóa dân tộc, giải quyết đúng đắn và hợp lý mối quan hệ giữa kinh tế và văn hóa trong quá trình phát triển chính là cơ sở, là nền tảng cho sự phát triển bền vững, phát triển không chỉ vì thế hệ chúng ta hôm nay, mà còn vì tương lai của dân tộc chúng ta mai sau, vì tiềm năng sáng tạo của con người Việt Nam.

Trong bối cảnh quốc tế và thực tiễn cụ thể của nước ta hiện nay, công cuộc phát triển đất nước với mục tiêu dân giàu, nước mạnh, dân chủ, công bằng, văn minh đang

đề ra những yêu cầu mới đối với sự phát triển của văn hóa. Một khi văn hóa không được phát triển, bản sắc văn hóa dân tộc không được giữ gìn và phát huy với tư cách là năng lực nội sinh, mối quan hệ biện chứng và sự tác động qua lại giữa phát triển kinh tế và phát triển văn hóa không được chú ý thỏa đáng thì không những tiềm năng sáng tạo của con người Việt Nam bị suy yếu, mà cả vận hội cho sự phát triển tiếp theo với tiềm năng sáng tạo sẵn có của con người Việt Nam cũng không còn. Xây dựng và phát triển nền kinh tế hàng hóa

trong bối cảnh mở cửa, giao lưu, hội nhập, tăng cường quan hệ hợp tác kinh tế với các nước trong khu vực và trên thế giới mà xa rời những giá trị văn hóa truyền thống “sẽ làm mất bản sắc văn hóa dân tộc, đánh mất bản thân mình, trở thành cái bóng mờ của người khác, của dân tộc khác”⁽¹⁾.

Trong bối cảnh toàn cầu hóa, “thống nhất trong đa dạng”, cái làm nên sức mạnh thời đại cho một dân tộc, một xã hội trở thành hiện đại, văn minh không chỉ là công nghệ, kinh tế mà còn là văn hóa. Không nhanh chóng tiếp thu những tiến bộ khoa học - công nghệ cũng như những giá trị văn hóa tinh thần trong kho tàng văn hóa nhân loại, chắt lọc, cải biến những giá trị đó và kết hợp chúng với những giá trị truyền thống trong nền văn hóa dân tộc, chúng ta sẽ không thể có được một hệ thống giá trị văn hóa mới. Thiếu sự kết hợp giữa tăng trưởng kinh tế cao với việc bảo tồn và phát huy bản sắc văn hóa dân tộc cho sự phát triển bền vững, chúng ta sẽ không có cơ sở thực hiện mục tiêu nhân đạo của sự phát triển - phát triển con người toàn diện, con người phát triển cao về trí tuệ, cường tráng về thể chất, phong

⁽¹⁾ ĐCSVN, Văn kiện Hội nghị lần thứ tư BCH TƯ khóa VII, Nxb CTQG, HN. 1993, tr.6

phú về tinh thần, trong sáng về đạo đức.

Chúng ta không thể xem nhẹ vai trò của văn hóa đối với phát triển con người toàn diện nói riêng, phát triển bền vững của đất nước nói chung. Bởi chính văn hóa làm cho phát triển trở nên có ý nghĩa, mang lại cho con người tiềm năng sáng tạo, góp phần duy trì và phát triển tiềm năng sáng tạo đó của con người, hướng hoạt động sáng tạo của con người theo mục tiêu nhân đạo, nhân văn.

Trong điều kiện cụ thể của Việt Nam, Đảng ta nhấn mạnh tầm quan trọng của văn hóa đối với sự phát triển bền vững: “Chăm lo văn hóa là chăm lo củng cố nền tảng tinh thần của xã hội. Thiếu nền tảng tinh thần tiến bộ và lành mạnh, không quan tâm giải quyết tốt mối quan hệ giữa phát triển kinh tế với tiến bộ và công bằng xã hội thì không thể có sự phát triển kinh tế - xã hội bền vững”⁽¹⁾. Điều đó có nghĩa là, để phát triển bền vững thì vai trò của văn hóa là rất quan trọng. Do đó, phải làm cho văn hóa gắn kết chặt chẽ và thấm sâu vào toàn bộ đời sống xã hội - đó là đòi hỏi có thể nói cao nhất đối với sự nghiệp văn hóa. Nói yêu nước và tự cường dân tộc, nói ý thức cộng đồng, nói nhân ái bao dung, nghĩa tình đạo lý, nói lối

sống lành mạnh, nếp sống văn minh... mà chỉ có nói thôi thì chưa là văn hóa. Mới chỉ hiểu thôi vẫn chưa là văn hóa. Chỉ khi nhận thức biến thành niềm tin bên trong, thành tình cảm, tâm lý, tập quán, thành lối sống, thành hành động tự nhiên hàng ngày thì mới trở thành văn hóa.

Chăm lo cho văn hóa là chăm lo đời sống tinh thần (mà ta hay gọi là “phần hồn”) của xã hội, của nhân dân. Có chăm lo tốt văn hóa thì kinh tế mới phát triển bền vững, xã hội mới ổn định, nhân dân mới hạnh phúc.

Mục tiêu cuối cùng của sự phát triển kinh tế là văn hóa, vì xã hội dân chủ, công bằng, văn minh, con người phát triển toàn diện, hài hòa giữa vật chất và tinh thần. Kinh tế không chỉ tăng trưởng mà phải là phát triển, vì với khái niệm “phát triển” thì cốt lõi là con người chứ không phải chỉ là con số.

Văn hóa không chỉ là kết quả của kinh tế mà còn là động lực của sự phát triển kinh tế bền vững. Bởi vì, mục tiêu chủ yếu của văn hóa là con người mà con người là động lực chủ yếu để phát triển kinh tế - xã hội.

Trong quá trình xây dựng một nền văn hóa thống nhất, *một mặt*, phải kế thừa và phát huy những truyền thống văn hóa tốt đẹp của cộng đồng các dân tộc Việt Nam, bảo đảm tính đa dạng, phong phú của nền văn hóa Việt Nam. *Mặt khác*, phải tiếp thu những tinh hoa văn hóa nhân loại, xây dựng một xã hội dân chủ, công bằng, văn minh, vì lợi ích chân chính và phẩm giá con người, với trình độ tri thức, đạo đức, thể lực và thẩm mỹ ngày càng cao. Phát triển, nâng cao chất lượng sáng tạo văn học, nghệ thuật, cả về nội dung và hình thức sẽ trực tiếp làm giàu cho văn hóa. □



Văn hóa Công chiêng

Ảnh ST

⁽¹⁾ ĐCSVN, Văn kiện Hội nghị lần thứ năm BCH TƯ khóa VIII, Nxb CTQG, HN. 1998, tr.55